

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN BIÊN  
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 63/2024/HS-ST  
Ngày 24 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN - TỈNH KIÊN GIANG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Văn Bàng.

2- Bà Nguyễn Thanh Nguyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tăng Thị Điền, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Ông Hồ Thanh Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Tạ Nhật D, sinh ngày 12/02/1999; tại: huyện A, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp n, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Ngọc T, sinh năm 1966 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại nhà Tạm giữ - Công an huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang ngày 07/5/2023 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chấp ma túy” (có mặt).

- Bị hại: Lê Thanh N, sinh năm 1989 (là người mượn xe, có mặt).

Nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- Lê Hoài Nh, sinh năm 1989 (là chủ xe, vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Lê Hoài Nh ủy quyền cho anh Lê Thanh N tham gia giải quyết vụ án, theo giấy ủy quyền ngày 04/8/2024.

2- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967 (là mẹ của bị cáo D, có mặt).

Nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/4/2023, Tạ Nhật D ra sau nhà của mình lấy một cục gạch thẻ (hình hộp, chữ nhật, màu đỏ) rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại SIURIUS, biển kiểm soát 68B1-140.58 (xe của chị Tạ Thị Mộng T là chị ruột của D) đi tìm nhà hoặc xe có kính để ném. Khi D phát hiện xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Grand i10, màu trắng, biển kiểm soát 95A-091.81 của anh Lê Thanh N đang đậu trước nhà của anh Nguyễn Văn T thuộc ấp Ba Biển A, xã Nam Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Tạ Nhật D dùng viên gạch thẻ đã có sẵn ném vào xe ô tô biển kiểm soát 95A-091.81 của anh N và trúng vào kính lái làm bể kính chắn gió đầu xe bên tài xế, làm hư hỏng phần mặt kính xe ô tô biển kiểm soát 95A-091.81. Sau đó Công an xã Nam Yên, huyện An Biên mời Tạ Nhật D làm việc và D thừa nhận do sử dụng ma túy trước đó nên dùng gạch ném bể kính xe ô tô biển kiểm soát 95A-091.81 và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Biên đã thu giữ vật chứng gồm: 01 viên gạch, loại gạch thẻ kích thước 15cm x 06cm x 03cm, dạng hình hộp chữ nhật màu đỏ, một phần đầu viên gạch có vết vỡ khuyết gạch.

Tại Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS, ngày 15/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang kết luận: 01 kính chắn gió trước xe ô tô nhãn hiệu Hyundai số loại Grand i10 1.2 5MT màu trắng, số máy G4LAMM024007, số khung RLUB241CANN005728, biển kiểm soát 95A-091.81 có giá 4.700.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và bị hại đã thỏa thuận, thống nhất bồi thường cho bị hại Lê Thanh N số tiền là 9.000.000 đồng. Hiện tại gia đình bị cáo đã bồi thường trước được 2.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT-VKSHAB, ngày 16/5/2024 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Tạ Nhật D về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Tạ Nhật D và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tạ Nhật D phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 và khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Tạ Nhật D 03 tháng đến 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 584 và khoản 1 Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015: Ghi nhận sự thỏa thuận, thống nhất giữa bị cáo và bị hại là bị cáo bồi thường cho bị hại anh Lê Thanh N số tiền là 9.000.000đ. Hiện tại gia đình bị cáo đã bồi thường trước được 5.000.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị H không có yêu cầu bị cáo D trả lại số tiền mà bà đã bồi thường cho bị hại nên không xem xét.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị xử tịch thu tiêu huỷ 01 viên gạch, loại gạch thẻ kích thước 15cm x 06cm x 03cm, dạng hình hộp chữ nhật, màu đỏ, một phần đầu viên gạch có vết vỡ khuyết gạch.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Tạ Nhật D có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn nên không đề nghị phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, bị cáo tỏ ra biết ăn năn, hối cải, nhìn nhận sai trái và hứa sau này sống tốt và tuân thủ pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Lê Thanh N trình bày: Ngày 30/4/2023, anh mượn xe ô tô của Lê Hoài Nh từ H Giang xuống nhà của bạn là Nguyễn Văn T chơi và đậu xe trước nhà thì bị cáo Tạ Nhật D đã dùng viên gạch ném vào xe làm bể kính chắn gió trước xe ô tô nhãn hiệu Hyundai số loại Grand i10 1.2 5MT màu trắng, biển kiểm soát 95A-091.81. Chủ xe là của Lê Hoài Nhi, nay anh yêu cầu bị cáo D bồi thường cho anh số tiền 9.000.000 đồng và hiện nay anh đã nhận được số tiền do gia đình của bị cáo bồi thường là 3.000.000 đồng, về trách nhiệm hình sự thì yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Biên, Điều tra viên, trong quá trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Kiểm sát viên trong quá trình truy tố chưa thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Cụ thể: Cơ quan điều tra Công an huyện An Biên kết thúc điều tra và chuyển hồ sơ đến Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên ngày 02/8/2023, đến ngày 24/10/2023 Viện kiểm sát ban hành cáo trạng số: 64 truy tố đối với bị cáo Tạ Nhật D, đến ngày 16/5/2024 Viện kiểm sát ban hành tiếp cáo trạng số: 23 truy tố bị cáo Tạ Nhật D và đến ngày 23/5/2024 chuyển hồ sơ cho Toà án là vi phạm thời hạn truy tố theo quy định tại Điều 240 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

*[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:*

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 30/4/2023, sau khi sử dụng ma túy Tạ Nhật D nhặt một viên gạch thẻ, sau đó điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại SIURIUS, biển kiểm soát 68B1-140.58 đi tìm nhà hoặc xe có kính để ném. Khi D điều khiển xe lưu thông trên tuyến lộ 964, hướng từ xã Tây Yên và xã Nam Yên, đoạn ấp Ba Biển A, xã Nam Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, D dùng viên gạch thẻ đã có sẵn ném vào xe ô tô biển kiểm soát 95A-091.81 của anh Lê Thanh N đang đậu và trúng vào kính lái làm bể kính chắn gió đầu xe bên tài xế, làm hư hỏng phần mặt kính xe ô tô biển kiểm soát 95A-091.81. Tổng thiệt hại theo kết luận định giá là 4.700.000 đồng (bốn triệu bảy trăm ngàn đồng).

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Tạ Nhật D về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì, bị cáo đã nhận thức được việc hủy hoại tài sản hợp pháp của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng bị cáo sử dụng ma túy rồi dùng viên gạch ném vào xe ô tô của anh Lê Thanh N đang đậu làm bể kính chắn gió đầu xe bên tài xế, làm hư hỏng phần mặt kính xe ô tô biển kiểm soát 95A-091.81. Tổng thiệt hại theo kết luận định giá là 4.700.000đ.

Hành vi của bị cáo có tính chất xem thường pháp luật, không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn làm mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo đã gây ra để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

*[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Mới phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng và cha của

bị cáo có công cách mạng nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Tạ Nhật D được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng khoản 1 Điều 584 và khoản 1 Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015: Ghi nhận sự thỏa thuận, thống nhất giữa bị cáo và bị hại là bị cáo bồi thường cho bị hại anh Lê Thanh N số tiền là 9.000.000 đồng. Hiện tại gia đình bị cáo đã bồi thường trước được 5.000.000 đồng, còn lại 4.000.000 đồng buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại anh Lê Thanh N.

Bà Nguyễn Thị H không có yêu cầu bị cáo D trả lại số tiền mà bà đã bồi thường cho bị hại nên không xem xét.

[5] *Các biện pháp tư pháp:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự xử năm 2015 xử. Tịch thu tiêu huỷ 01 viên gạch, loại gạch thẻ kích thước 15cm x 06cm x 03cm, dạng hình hộp chữ nhật màu đỏ, một phần đầu viên gạch có vết vỡ khuyết gạch.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Tạ Nhật D có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Tạ Nhật D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

[7] *Về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát:* Xét thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội cho từng bị cáo, mức hình phạt, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho từng bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1- Căn cứ vào Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 260 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tuyên bố các bị cáo Tạ Nhật D phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Tạ Nhật D 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 584 và khoản 1 Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015: Ghi nhận sự thỏa thuận, thống nhất giữa bị cáo và bị hại là bị cáo Tạ Nhật D bồi thường cho bị hại Lê Thanh N số tiền là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng). Hiện tại gia đình bị cáo đã bồi thường trước được 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Trong đó, nộp 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) theo lai thu số: 0002656 ngày 25/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang và nộp trực tiếp cho bị hại Lê Thanh N số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) theo biên nhận ngày 24/9/2024. Còn lại 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) buộc bị cáo D phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Lê Thanh N.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật mà bị cáo Tạ Nhật D không bồi thường hoặc bồi thường đủ số tiền cho anh Lê Thanh N thì anh N có quyền yêu cầu thi hành án theo quy định của pháp luật và bị cáo D còn phải trả thêm lãi cho anh N theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 trên số tiền còn lại kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án.

Bà Nguyễn Thị H không có yêu cầu bị cáo D trả lại số tiền mà bà đã bồi thường cho bị hại nên không xem xét.

3- Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự xử năm 2015 xử. Tịch thu tiêu huỷ 01 viên gạch, loại gạch thẻ kích thước 15cm x 06cm x 03cm, dạng hình hộp chữ nhật màu đỏ, một phần đầu viên gạch có vết vỡ khuyết gạch được niêm phong trong túi niêm phong (nylon) ký hiệu: NS2 do đồng chí Huỳnh Văn Chợt - Cán bộ đội kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đang quản lý. Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 16/QĐ-VKSHAB ngày 16/5/2024.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Tạ Nhật D có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn nên không phạt tiền đối với bị cáo.

4- Về án phí: Buộc bị cáo Tạ Nhật D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/9/2024).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Sở Tư Pháp;
- Cơ quan CSĐT-CA huyện;
- THA huyện;
- Bị cáo, người TGTT
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã Ký và đóng dấu*

**Phạm Thanh Tâm**